**TUẦN 9**

**Thứ Hai ngày 04 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt:** **Ôn tập giữa học kỳ I (tiết 1, 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc long. Mỗi học sinh đọc một đoạn văn, hoặc một đoạn thơ dài khoảng 50 tiếng trong các bài văn đã học ở nửa học kì 1 hoặc văn bản ngoài SGK. Phát âm rõ, tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/ phút. Biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ. Đọc thuộc lòng bài thơ *Ngày hôm qua đâu rồi*? (2 khổ thơ cuối), *Cái trống trường em* (3 khổ thơ đầu).

- Rèn kỹ năng đọc.

- Đọc to rõ và nghiêm túc rèn đọc.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, nhân ái.

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK, máy vi tính,

**2. HS:** SGK,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:** - HS hát **2. Hoạt động hình thành kiến thức:** - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.**+** Luyện đọc- GV yêu cầu HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm.- GV hỗ trợ HS khi cần thiết.\* **Tiết 2**:**3. Hoạt động luyện tập, thực hành:** + Đọc trước lớp- GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV và cả lớp nhận xét.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc.- Xem trước bài tiết 3, 4- GV nhận xét tiết học- tuyên dương | - HS hát - HS lắng nghe.- HS đọc lại các bài đọc đã học.- HS luyện đọc theo nhóm.- HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.- HS và GV nhận xét.- HS lắng nghe. | HDHS đọc các tiếng |

🖎……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ Hai ngày 04 tháng 11 năm 2024**

**TOÁN : ÔN LẠI NHỮNG GÌ EM ĐÃ HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

***\*Năng lực :*** Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

***\* Phẩm chất :*** Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **GV: SGK**,
2. **HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Khởi động** - Trò chơi *: Chuyềnbóng*HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nhắc về một điều đã học thêm mà mình nhớ nhất từ đầu năm đến giờ, chẳng hạn:**-*Em ôn lại những gì đã học*** | Tham gia trò chơi- Thực hiện-HS đọc đề bài | HDHS tính cộng không nhớ |
| **2.Thực hành, luyện tập:****Bài 1 (trang 52)**- GV cho HS trả lời miệng từng phép tính cộng, trừ***-HS, GV nhận xét và kết luận:*** *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không đổi.* |  Từng HS trả lời-Lắng nghe và nhắc lại |  |
| **Bài 3 (trang 52)**-GV gọi HS đọc đề bài -Số cần điền ở phần a là thành phần nào ?-Số cần điền ở phần b là thành phần nào ?-Yêu cầu hs thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tươngứng điền số vào vở bài tập -Chữa bài, nhận xét | -HS đọc đề bài-HS trả lời -HS làm bài đổi chéo vở kiểm tra kết quả và chia sẻ cách làm  |  |
| **Bài 4 (trang 53)**- Yêu cầu đọc đề bài- Mỗi dãy tính có mấy dấu phéptính?-Thứ tự thực hiện dãy tính ra sao?- Yêu cầu HS làmbài- Chữa bài, kết luận:*Khi thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ thì thứ tự thực hiện từ trái sang phải.***Bài 6 (trang 53)**- Câu a:- Gọi hs đọc đề bài  ***-****Yêu cầu hs tóm tắt và giải* *- GV cho HS làm bài vào vở* *-Nhận xét, chốt ý:Đây là dạng toán về ít hơn*  *-Câu b:** *GV hướng dẫn tương tự câu a và yêu cầu HS xác định dạng bài toán rồi tóm tắt và giải*

***- GV cho HS làm bài vào vở*** ***\* Gv nhận xét và chốt ý : Đây là bài toán về dạng nhiều hơn***  | - HS đọc đề bài -…. có hai dấu phép tính cộng, trừ?HS làm bài bảng con -Lắng nghe- HS đọc đề bài - 2 HS tóm tắt và giải - HS làm bài vào vở * HS đọc đề bài

-2 HS lên bảng tóm tắt và giải  |  |
| 5’ | -HS trả lời-HS lắng nghe |  |

🖎……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ Hai ngày 4 tháng 11 năm 2024**

 **GDTC : ĐỘNG TÁC VƯƠN THỞ, TAY, CHÂN,**

* 1. **Yêu cầu cần đạt:**
		1. **Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:
* Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
* Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

# Về năng lực:

* + - 1. **Năng lực chung:**
* Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện động tác vươn thở; động tác tay trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.
* Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

# Năng lực đặc thù:

* NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
* NL vận động cơ bản: Thực hiện được động tác vươn thở; động tác tay.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác vươn thở; động tác tay.

# Địa điểm – phương tiện

* **Địa điểm**: Sân trường

# Phương tiện:

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

# Tiến trình dạy học

| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| --- | --- | --- |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớp | 5 – 7’ |  | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh | Đội hình nhận lớp |

| Khởi động* Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...
* Trò chơi “vỗ tay cao – tay thấp”

TC vỗ tay cao tay thấp theo hiệu lệnh**II. Phần cơ bản:****- Kiến thức.*** Động tác vươn thở.

ĐT vươn thở* Động tác tay.

ĐT tay-**Luyện tập**Tập đồng loạt | 2-3’16-18’ | 2x8N1 lần | phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học* GV HD học sinh khởi động.
* GV hướng dẫn chơi

Cho HS quan sát tranhGV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫuCho 1 HS lên thực hiện động tác vươn thở và động tác tay.GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương* GV hô - HS tập theo GV.
* Gv quan sát, sửa sai cho HS.
 | * HS khởi động theo GV.
* HS Chơi trò chơi.

* Đội hình HS quan sát tranh

HS quan sát GV làm mẫuHS tiếp tục quan sát* Đội hình tập luyện đồng loạt.

 |
| --- | --- | --- | --- | --- |

| Tập theo tổ nhóTập theo cặp đôiTập cá nhânThi đua giữa các tổ* Trò chơi “tung bóng vào rổ”.

TC tung bóng vào rổ* Bài tập PT thể lực:

**- Vận dụng:****III.Kết thúc*** Thả lỏng cơ toàn thân.
* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.

Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà* Xuống lớp
 | 3-5’4- 5’ | 1. lần
2. lần

3 lần1. lần
2. lần
 | * Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.
* Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS
* Phân công tập theo cặp đôi

GV Sửa sai* GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.
* GV và HS nhận xét đánh giá tuyên

dương.* GV nêu tên trò

chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.* Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật
* Cho HS bật cao tại chỗ hai tay chống hông 10 lần
* Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi BT1?
* GV hướng dẫn
* Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.
* VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.
 | ĐH tập luyện theo tổ    GV * HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai
* Từng tổ lên thi đua
* trình diễn
* Chơi theo hướng dẫn

 -- -------- -----------HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở* HS trả lời
* HS thực hiện thả lỏng
* ĐH kết thúc
 |
| --- | --- | --- | --- | --- |



**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt:** Tiết 83 **Ôn tập giữa học kỳ I (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng. Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các câu hỏi để hiểu bài thơ *Việc tốt*: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, nhân ái.

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK,

**2. HS:** SGK,

**III. CÁC *HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:** - HS hát **2. Hoạt động hình thành kiến thức:** - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Việc tốt* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.**\* HĐ 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.\* **Tiết 2**:**3. Hoạt động luyện tập, thực hành:** **\*** Đọc hiểu- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời câu hỏi theo hình thức phỏng vấn:- GV khuyến khích HS nói đó là mấy việc tốt.VD: + Câu 1: Chủ nhật, Hùng đã làm được những việc gì? (*Chủ nhật, Hùng đã làm được 3 việc tốt: trông giúp em bé nhà bác Cảnh, ân cần chỉ số nhà giúp bà cụ, rửa ấm chén.)*- GV và HS nhận xét chốt đáp án+ Câu 2: GV hướng dẫn HS dùng phương pháp loại trừ và suy luận.VD: + Câu 2: Vì sao Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt? Chọn ý đúng:- GV và HS nhận xét chốt đáp án+ Câu 3: Bạn thích việc tốt nào của Hùng? Vì sao? (*HS trả lời theo sở thích cá nhân và nêu lý do.)*- GV và HS nhận xét chốt đáp án**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - GV yêu cầu cho cả lớp đọc lại bài Việc tốt 1 lần- Xem trước bài tiết 5, 6- GV nhận xét tiết học- tuyên dương | - HS hát- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS luyện đọc:+ 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.- HS đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.- Một số HS trả lời câu hỏi theo hình thức phỏng vấn. - HS chốt đáp án cùng GV- HS chốt đáp án cùng GV -- HS đọc- HS nghe  |  |

🖎……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt:** Tiết 84 **Ôn tập giữa học kỳ I (tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Ôn về dấu chấm, dấu chấm hỏi;

- Luyện tập đáp lại lời yêu cầu, đề nghị, lời khen một cách lịch sự;

- Luyện tập xếp các tên riêng theo thứ tự bảng chữ cái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK,

**2. HS:** SGK,

**III. CÁC *HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:** - HS hát **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**+ Câu 4: Chọn dấu câu (**dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi**) phù hợp với ô trống:a) Chị Hà ơi, sao chị quét nhà sớm thế[?]b) Bà ơi, bà tìm nhà ai ạ[?]c) Cháu là một cậu bé ngoan[.] Bà cảm ơn cháu nhé!- GV và HS nhận xét chốt đáp án+ Câu 5:Nếu là Hùng, em sẽ đáp lại thế nào:a) Khi bác Cảnh nói: “Hùng sang trông em giúp bác một lúc nhé!”? (*Vâng ạ! Cháu sáng ngay.)*b) Khi bác Cảnh cảm ơn Hùng đã trông giúp em bé?c) Khi bà cụ nói: “Bà cảm ơn cháu nhé!”? ( *Cháu chơi với em cũng vui lắm ạ!)*- GV và HS nhận xét chốt đáp án+ Câu 6: Xếp các tên riêng sau theo đúng thứ tự bảng chữ cái:Hùng, Cảnh, Hà, Lê, Thanh, Phong, Yến, Ánh, Mai. *(Ánh, Cảnh, Hà, Hùng, Lê, Mai, Phong, Thanh, Yến.)*- GV và HS nhận xét, chốt đáp án.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - Xem trước bài tiết 5, 6- GV nhận xét tiết học- tuyên dương | - HS chốt đáp án cùng GV- HS chốt đáp án cùng GV - HS chốt đáp án cùng GV- HS nghe  |  |

🖎……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

 **TOÁN – TIẾT 42 EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT*:***

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

***\* Năng lực:*** Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

***\* Phẩm chất:***Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC*:***

***1. GV: SGK***.

***2. HS:***

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

#  III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** | ***HTĐB*** |
| --- | --- | --- |
| ***1 HĐ Khởi động:******Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới* GV bật nhạc bài Đếm sao.***2. Thực hành trải nghiệm:******Mục tiêu****: Kết nối với bài học mới.*- GV giới thiệu và ghi bài.- GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.**Bài 1: Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong toán học.**- Gọi HS đọc đề bài - Bài có mấy yêu cầu?- Yêu cầu hs quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1 - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Yêu cầu HS dùng sợi dây và các thẻ số đã chuẩn bị, thắt từng nút và xếp các thẻ số tương ứng dưới từng nút để tạo thành tia số. Sau khi hoàn thành, cùng thảo luận với bạn trong nhóm về cách sử dụng tia số trong toán học.- Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.- GV nhận xét, kết luận:**Bài 2: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.- HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)- GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.- Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.- GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế **3. Củng cố và nối tiếp:**- Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học-Các em chuẩn bị bài sau: Ôn tập giữa HK1-Nhận xét, tuyên dương | -HS tham gia múa hát theo.- HS nhắc lại tên bài học.- HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình.- HS nêu yêu cầu.- Bài có 2 yêu cầu:- HS thực hành thảo luận nhóm 4.- 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, lấy ví dụ về cách sử dụng tia số đưa ra. (2 nhóm lên bảng)- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm 4.- HS cả lớp thưc hiện.- Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm.- Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bài- HS nói theo suy nghĩ. | HDHS làm toán |

🖎……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

# HĐTN: CHĂM SÓC CÂY XANH

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT*:***

* HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.
* HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

 Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC*:***

* **1.Giáo viên: SGK,** Phiếu thảo luận nhóm,…
* **2.Học sinh:** SGK, VBT , giấy, bút màu,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**- GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến). **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Cây xanh trường em*****(1) Làm việc nhóm:***- GV chia lớp thành các nhóm.- GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.- GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu***(2) Làm việc cả lớp:***- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.**c. Kết luận:****Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanh**- GV chia lớp thành các nhóm.- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi*: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?*- GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.- GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.**c. Kết luận**:  | - HS chia thành các nhóm. - HS quan sát cây xanh. - HS ghi kết quả vào phiếu quan sát. - HS trình bày kết quả. - HS lắng nghe, tiếp thu- HS chia nhóm.- HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu.  |  |

🖎……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….....................

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

# TN&XH: Tiết 17,18 BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (tiếp theo)

# I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

**2. Năng lực**

 **Năng lực chung:**

Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống

**Năng lực riêng:** Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất :**

Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

**GDĐP:Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên**

**- Giới thiệu được vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên nơi em ở như đồng lúa, rừng núi…**

**- Sắm vai: Bạn nên làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp.**

**ATGT:** **Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn**

**- GD HS tìm hiểu những nơi vui chơi an toàn và không an toàn**

**(Phần: Khởi động, Khám phá)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh ảnh về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

2.HS: SGK, vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Hoạt động mở đầu:****1.1 Khởi động: ATGT:** **Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn****- GD HS tìm hiểu những nơi vui chơi an toàn và không an toàn****(Phần: Khởi động, Khám phá)****Hoạt động 1: Tìm hiểu những nơi vui chơi an toàn.****\*Mục tiêu: HS biết những nơi vui chơi an toàn cho bản thân và bạn bè.****\*Cách tiến hành:****- Cho HS quan sát hình 1,2,3/tr4****Nêu những nơi vui chơi an toàn?****Cho HS thảo luận nhóm****Đại diện các nhóm trình bày****- Kể những nơi vui chơi an toàn khác mà em biêt?****1.2 Giới thiệu bài:** ***Bài 7: An toàn khi ở trường.*** **2.Hoạt động hình thành kiến thức:** **Hoạt động 1: Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh****(1) Chơi kéo co*****Bước 1: Làm việc theo cặp***- GV yêu cầu HS quan sát hình Chơi kéo co và trả lời câu hỏi*: Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?* ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm. - GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co.* - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.**GD ĐP:Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên****- Giới thiệu được vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên nơi em ở như đồng lúa, rừng núi…****- Sắm vai: Bạn nên làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp.****(2) Đi tham quan*****Bước 1: Làm việc theo cặp***- GV yêu cầu HS quan sát hình Đi tham quan và trả lời câu hỏi*: Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?* ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm. GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.* - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.***Bước 3: Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu các nhóm treo bảng tổng kết “Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh” trước lớp. **3.Hoạt động luyện tập, thực hành****Hoạt động 2: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường*****Bước 1: Làm việc theo nhóm***- GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37: *+ Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.**+ Ghi lại kết quả theo gợi ý:****Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.- GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường.* **Hoạt động 3: Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện*****Bước 1: Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.* ***Bước 2: Làm việc nhóm***- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: *Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.* ***Bước 3: Làm việc cả lớp***- GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp :****Nhận xét tuyên dương** | HS trả lời: - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.- HS trả lời:- HS trả lời:- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.- HS trả lời: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: cây, con vật có chất độc; đi lạc; thời tiết xấu.* - HS trả lời: - HS lắng nghe, thực hiện.- HS trình bày. |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 5 tháng 11 năm 2024**

**ĐẠO ĐỨC ÔN TẬP GIỮA KÌ 1**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- HS nêu được tác hại của việc không nhận lỗi, đổ lỗi cho người khác, bày tỏ được thái độ không đồng tình với việc không nhận lỗi, đổ lỗi cho người khác.

- HS nêu được một số biểu hiện của việc nhận lỗi và sửa lỗi và cách thực hiện việc nhận lỗi, sửa lỗi.

- HS nêu được vì sao cần nhận lỗi và sửa lỗi.

**2. *Năng lực:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.**3. 3.*Phẩm chất:***Rèn tính trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên: SGK**

**2.Học sinh:** SGK, VBT đạo đức 2, giấy, bút màu,..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động**- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Hoa tàn, hoa nở, hoa rung rinh trước gió.*- GV nêu cách chơi:*- Luật chơi*: -- GV giới thiệu bài học. | - HS nghe- HS nghe, nắm rõ luật chơi- HS tham gia chơi |  |
| **2. Khám phá****Hoạt động 1: Đọc thơ và trả lời câu hỏi.**- GV cho HS đọc bài thơ “Bạn Cáo”- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, đọc bài thơ và thực hiện 2 yêu cầu sau:\* Nhiệm vụ 1: Đọc bài thơ “Bạn Cáo” và trả lời các câu hỏi sau:+ \* Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:- GV quan sát các nhóm làm việc, hỗ trợ khi cần thiết.- GV đại diện các nhóm HS trả lời, mời lớp nhận xét- GV đặt thêm một số câu hỏi mở rộng để khai thác kĩ vấn đề của bài học:+ - GV kết luận: .- GV đánh giá hoạt động 1, chuyển sang hoạt động tiếp theo.**Hoạt động 2: Tìm hiểu lời nói, việc làm thể hiện việc nhận lỗi và sửa lỗi**- GV cho HS thảo luận nhóm 4, thực hiện 2 nhiệm vụ sau:\*Nhiệm vụ 1: Trả lời câu hỏi:\*Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá sự hoạt động của bạn theo tiêu chí sau:+ - GV quan sát các nhóm làm việc, hỗ trợ khi cần thiết- GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung- GV tổng kết và kết luận: + Kết luận: Khi mình mắc lỗi, mình nên thể hiện việc nhận lỗi và sửa lỗi một cách chân thành qua những việc làm cụ thể dưới đây: Nói lời xin lỗi chân thành, Sẵn sàng đền bù thiệt hại do lỗi lầm mình đã gây ra, Thể hiện mong muốn được người bị hại tha lỗi, Nói lời hứa và rút kinh nghiệm sẽ không phạm lại lỗi đã mắc phải.+Lời xin lỗi chân thành dễ dàng được chấp nhận, còn lời xin lỗi không chân thành sẽ khó lòng được người khác chấp nhận.- GV đánh giá hoạt động 2, chuyển sang hoạt động tiếp theo.**Hoạt động 3: Trao đổi vì sao cần nhận lỗi và sửa lỗi**GV cho HS thảo luận nhóm 2, thực hiện các nhiệm vụ sau:\*Nhiệm vụ 1: Trả lời các câu hỏi sau:+ *Việc bạn Cáo nhận lỗi và sửa lỗi có thể mang đến điều gì?*+ *Theo em, bạn Cáo sẽ cảm thấy như thế nào sau khi nhận lỗi và sửa lỗi?*\*Nhiệm vụ *2:* Nhận xét, đánh giá sự thể hiện của bạn theo các tiêu chí sau:+ Trả lời: rõ ràng, hợp lí+ Thái độ làm việc nhóm: tập trung, nghiêm túc- GV quan sát các nhóm làm việc, hỗ trợ khi cần thiết.- GV gọi đại diện các nhóm trả lời.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.- GV kết luận: - GV đánh giá, chuyển sang hoạt động tiếp theo. | - 1 HS đọc to, lớp đọc thầm- HS thảo luận nhóm đôi, trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của GV- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện các nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của GV.-Ví dụ:*- Câu 2:* Bạn Cáo nên nhận lỗi và sửa lỗi một cách chân thành. Cách nói lời xin lỗi chân thành: - 1-2 nhóm/ 1 câu hỏi, nhóm khác nhận xét- Câu 1: + Lợi ích 1: Được bạn bè tin yêu, quý mến.+ Lợi ích 2: Dễ được bạn tha lỗi hơn+ Lợi ích 3: Được mọi người khen ngợi, ủng hộ.- Đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến - Nhóm khác lắng nghe, bổ sung, góp ý- HS lắng ng- HS lắng nghe |  |
|  | 2-3 HS nêuHS lắng nghe |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 05 tháng 11 năm 2024**

# TN&XH: BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (tiếp theo)

# I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

**2. Năng lực**

 **Năng lực chung:**

Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống

**Năng lực riêng:** Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất :**

Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

**GD ĐP:Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên**

**- Giới thiệu được vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên nơi em ở như đồng lúa, rừng núi…**

**- Sắm vai: Bạn nên làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp.**

**ATGT:** **Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn**

**- GD HS tìm hiểu những nơi vui chơi an toàn và không an toàn**

**(Phần: Khởi động, Khám phá)**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh ảnh về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

2.HS: SGK, vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Hoạt động mở đầu:****1.1 Khởi động: ATGT:** **Bài 1: Những nơi vui chơi an toàn****- GD HS tìm hiểu những nơi vui chơi an toàn và không an toàn****(Phần: Khởi động, Khám phá)****1.2 Giới thiệu bài:** ***Bài 7: An toàn khi ở trường.*** **2.Hoạt động hình thành kiến thức:** **Hoạt động 1: Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh**1. **Chơi kéo co**

**GD ĐP:Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên****- Giới thiệu được vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên nơi em ở như đồng lúa, rừng núi…****- Sắm vai: Bạn nên làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp.*****Bước 1: Làm việc theo cặp***- GV yêu cầu HS quan sát hình Chơi kéo co và trả lời câu hỏi*: Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?* ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm. - GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co.* - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.**(2) Đi tham quan*****Bước 1: Làm việc theo cặp***- GV yêu cầu HS quan sát hình Đi tham quan và trả lời câu hỏi*: Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?* ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm. GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.* - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.***Bước 3: Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu các nhóm treo bảng tổng kết “Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh” trước lớp. **3.Hoạt động luyện tập, thực hành****Hoạt động 2: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường*****Bước 1: Làm việc theo nhóm***- GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37: *+ Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.**+ Ghi lại kết quả theo gợi ý:****Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.- GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường.* **Hoạt động 3: Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện*****Bước 1: Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.* ***Bước 2: Làm việc nhóm***- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: *Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.* ***Bước 3: Làm việc cả lớp***- GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.- GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp :****Nhận xét tuyên dương** | HS trả lời: - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.- HS trả lời:- HS trả lời:- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.- HS trả lời: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: cây, con vật có chất độc; đi lạc; thời tiết xấu.* - HS trả lời: - HS lắng nghe, thực hiện.- HS trình bày. |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 06 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt:** Tiết 85, 86: **Ôn tập giữa học kỳ I (tiết 5, 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Tiếp tục đánh gia kỹ năng đọc thành tiếng và đọc thuộc lòng của HS.

- Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*. Hiểu nội dung câu chuyện: Dế mè thấy búp be làm việc rất vất vả thì hát tặng búp bê để bạn đỡ mệt, búp bê rất cảm động. Bài đọc khen ngợi những người bạn quan tâm đến nhau

- Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn. Theo gợi ý.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, nhân ái.

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK, SGK

**2. HS:** SGK, máy vi tính

**III. CÁC *HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:**- HS hát **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**- GV nêu mục đích yêu cầu của bài học.**\* HĐ 1:** Nghe – kể chuyện- GV hướng dẫn HS quan sát tranh+ Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.+ Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.- GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:

| **Đôi bạn**Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:- Ai hát đấy?Có tiếng trả lời:- Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.Búp bê nói:- Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.Theo Nguyễn Kiên |
| --- |

- GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.**\* HĐ 2:** Nghe – kể chuyện- GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 câu hỏi gợi ý để kể chuyện.- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, trả lời câu hỏi và tập kể chuyện.- GV gọi HS chia sẻ a) Búp bê làm những việc gì? (*Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm)*b) Nghe thấy tiếng hát, búp bê hỏi gì? *(Ai hát đấy?)*c) Dê mèn trả lời búp bê thế nào? (*Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.)*d) Búp bê nói gì với dế mèn? *(Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.)*- GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét.\* **Tiết 2**: **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:** **\*** Viết 2 câu về búp bê và dế mèn- GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.**\* HĐ 1:** Thảo luận nhóm đôi- GV chia nhóm thảo luận và viết 2 câu về búp bê và dế mèn lên phiếu BT.- Gv theo dõi và nhắc nhở**\* HĐ 2:** Chia sẻ- GV mời một số HS nhóm trả lời nhanh câu hỏi.- GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:+ Dế mèn rất yêu quý búp bê. Thấy búp bê làm việc vất vả, để dế mèn hát tặng bạn. + Thấy búp bê chăm làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm dế mèn rất thương búp bê. Dế mèn cất tiếng hát để tặng búp bê, giúp búp bê đỡ mệt.- Gv nhận xét chung và giáo dục **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - Xem trước bài tiết 7, 8. Đọc trước bài Bạn của nai nhỏ- GV nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS hát- HS lắng nghe.- HS quan sát tranh.- HS lắng nghe - HS lắng nghe - 1 HS đọc câu hỏi gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.- HS thảo luận theo cặp, trả lời câu hỏi và tập kể chuyện.- Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.- HS nghe nhận xét.- 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.- HS thảo luận nhóm đôi- Một số HS trả lời nhanh câu hỏi.- HS lắng nghe- HS nghe  |  |

🖎………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 06 tháng 11 năm 2024**

**TOÁN: BÀI : EM VUI HỌC TOÁN**

 **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Ôn lại bảng cộng, bảng trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20.

-Ôn lại các bài toán có liên quan đến phép cộng, phép trừ ( bài toán về nhiều hơn, bài toán về ít hơn).

-Ôn lại cách ước lượng độ dài một số đồ vật.

\*Năng lực : Phép tính toán chính xác, trình bày bài làm cẩn thận.

\*Phẩm chất : Chăm chỉ học tập, yêu thích môn toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV: các bảng cộng, bảng trừ (có nhớ), bài toán về nhiều hơn, ít hơn ( từ trang 1 đến trang 55)

 HS: Ôn tập các kiến thức đã học.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  Hoạt động của GV |  Hoạt động của HS | HT ĐB |
| --- | --- | --- |
| **1.Khởi động:**- GV cho HS hát bài-GV giới thiệu:Ôn tập Giữa HK1**2.Thực hành, luyện tập:**1. GV hướng dẫn HS ôn lại các bảng cộng và bảng trừ đã học:**Bài 1:** Tính nhẩm 9+ 2 7 + 9 7 + 8 9+ 6  18 – 9 11 – 2 15 – 7 16 – 8 * GV cho HS trả lời miệng ( mỗi em tính 1 phép)
* HS, GV nhận xét

**Bài 2:** Tính 1. 17 – 2 – 6 c- 14 – 7 – 5
2. 35 + 10 -30 d- 87 – 7 + 14
* GV cho HS thực hiện bảng con
* GV, HS nhận xét

**Bài 3:** Điền dấu ( >,<,= )1. 9 + 6 . . . 5 + 9
2. 14 – 9 . . . 15 – 7
3. 7 + 5 . . . 11 – 3
4. 13 – 4 . . . 15 – 6
* GV cho HS thực hiện phiếu bài tập
* GV, HS nhận xét

**Bài 4:** Năm nay bà 65 tuổi , mẹ ít hơn bà 32 tuổi. Hỏi năm nay mẹ bao nhiêu tuổi ?* GV cho HS thực hiện vở bài tập
* GV gọi HS đọc đề bài và giải bài tập vào vở
* GV, HS nhận xét

**Bài 5:** Nhà bà Hoa có 7 con gà trống, gà mái nhiều hơn gà trống 8 con . Hỏi nhà bà Hoa có bao nhiêu con gà mái? * GV cho HS thực hiện vở bài tập
* GV gọi HS đọc đề bài và giải bài tập vào vở

- GV, HS nhận xét3. **Củng cố và nối tiếp:**- GV gọi HS nhắc lại bảng cộng, trừ- GV gọi HS nhắc lại cách tìm bài toán về nhiều hơn, ít hơn- GV nhận xét, tuyên dương | -HS cùng hát- HS tự suy nghĩ và trả lời- 4 HS lên bảng, mỗi em 1 phép tính- 4 HS lên bảng mỗi em 1 câu- HS đọc đề bài- 2 HS lên bảng tóm tắt và giải Bài giải:Số tuổi năm nay mẹ có là:65 – 32 = 33 ( tuổi )Đáp số: 33 tuổi- HS đọc đề bài- 2 HS lên bảng tóm tắt và giải Bài giải:Số con gà mái nhà bà Hoa có là:7 + 8 = 15 ( con gà mái )Đáp số: 15 con gà mái -HS nhắc lại |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 7 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt:** Tiết 87, 88

**Ôn tập giữa học kỳ I (tiết 7, 8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Tiếp tục đánh gia kỹ năng đọc thành tiếng và đọc thuộc lòng của HS.

- Đọc hiểu chuyện Bạn của nai nhỏ. Người bạn tốt đáng tin cậy là người sẵn long giúp đỡ bạn bè, cứu bạn bè khi gặp khó khăn, nguy hiểm.

- Ôn luyện, củng cố về từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động, mẫu câu *Ai làm gì?*

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, nhân ái.

 + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK,

**2. HS:** SGK, máy vi tính

**III. CÁC *HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:** - Ôn lại kiến thức đã học- Nhắc lại 2 câu nói về việc làm của búp bê và dế mèn.- Gv nhận xét**2. Hoạt động hình thành kiến thức:** - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Bạn của nai nhỏ* sẽ giúp các em hiểu về tình cảm cha con, tình bạn và lòng tốt, lòng quả cảm của nai cha, nai con và nai bạn.**+** Đọc thành tiếng:- GV đọc mẫu bài *Bạn của nai nhỏ*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 3 HS đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con.- GV nhận xét\* **Tiết 2**: **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:** **+** Đọc hiểu:- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi theo cặp.- GV mời các cặp HS trả lời câu hỏi từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:+ Câu 1: Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì? *(Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.)*- GV nhận xét và chốt đáp án+ Câu 2: Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?

| a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. |  | 1) sẵn lòng vì người khác |
| --- | --- | --- |
| b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh |
| c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |

- GV nhận xét và chốt đáp án*+* Câu 3: Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng? *(Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.)*- GV nhận xét và chốt đáp án+ Câu 4: Bạn thích một người bạn như thế nào? (*HS trả lời theo quan điểm của bản thâ*- GV nhận xét, chốt đáp án câu 1 – câu 4.- GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.- GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.- GV nhận xét, chốt đáp án:+ Câu 5: Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp: Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*. Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.+ Câu 6: Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.* *Sói đuổi bắt dê.* *Hổ rình nai sau bụi cây.*- Gv nhận xét và chốt đáp án**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - Xem trước bài tiết 9, 10. Đọc trước bài Chúng em là đẹp nhất- GV nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS nêu - HS nghe - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc:+ 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo.+ HS đọc theo nhóm 4.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 3 HS đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏitừ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi theo cặp.- HS trả lời câu hỏi từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:- HS chia sẻ - HS lắng nghe.- HS chia sẻ - HS lắng nghe. - HS chia sẻ - HS lắng nghe. - HS chia sẻ - HS lắng nghe. - HS chia sẻ - HS lắng nghe.- 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.- HS lắng nghe  |  |

🖎………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...…………………...……………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 07 tháng 11 năm 2024**

**TOÁN - TIẾT: 44 EM VUI HỌC TOÁN (TT)**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống thực tế.

***\*Năng lực :***Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

***\*Phẩm chất :*** Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên: SGK**
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **A.Khởi động:** ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.*- -Trò chơi *: Chuyềnbóng*HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nêu một phép tính công,( trừ )có nhớ trong phạm vi 20 VD: 9 + 8 = 17 , 12 – 4 = 8…….* HS, GV nhận xét
 | * -Tham gia trò chơi
* - Thực hiện
* -HS làm bài vào sgk dùng bút chì nối kết quả đúng với mỗi PT sau đó lên bảng chữa bài dưới hình thức trò chơi tiếp sức
 |  |
| **B.Thực hành, luyện tập:****Bài 2 (trang 52)*****Mục tiêu:*** Rèn kĩ năng cộng, trừ (có nhớ ) trong phạm vi 20.- Yêu cầu đọc đềbài-Hướng dẫn: Quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quả bóng.*- Khuyến khích hs nêu nhẩm cách cộng trừ* *-GV nhận xét tuyên dương HS làm bài tốt* | -HS đọc đề bài- HS tự nhẩm và nêu kết quả |  |
| **Bài 5 (trang 53)*****Mục tiêu:****Vận dụng vào giải bài toán thực tế(có lời văn) liên quan đến phép cộng.*-Gọi HS đọc đềtoán-Bài toán cho biết gì? -Bài toán hỏigì?-Hướng dẫn HS nêu tóm tắt bài toán và giải- HS, GV nhận xét |  - 2 HS đọc đề bài - HS trả lời  -2 HS lên bảng, cả lớp làm vào PBT Bài giải :  Số bao xi măng chưa chở là :  98 – 34 = 64 ( bao ) ĐS: 64 bao xi măng |  |
| **D. Vận dụng, trải nghiệm:**  - Trò chơi: Ai nhanh nhất- GV ghi 2 phép tính lên bảng và mời 2 HS của 2 đội chơi lên trình bày, đội nào làm đúng và nhanh thì đội đó thắng cuộc- HS,GV nhận xét | -Đại diện 2 HS lên bảng |  |
| **4. Củng cố và nối tiếp:**- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS- Các em chuẩn bị bài sau: Ôn tập - GV nhận xét, tuyên dương | - HS lắng nghe |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt:** Tiết 89, 90

**Ôn tập giữa học kỳ I (tiết 9, 10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Đánh gia kỹ năng đọc hiểu bài Chúng em là đẹp nhất và kỹ năng viết bài Ngày mai lên sao kim.

- Viết được một đoạn văn trôi chảy, mắc ít lỗi, kể về một việc làm tốt em đã làm.

- Giáo dục HS viết cẩn thận, chữ viết rõ rang….

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

 + Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, nhân ái.

 + Năng lực: Ngôn ngữ, thẩm mĩ, giao tiếp và hợp tác, tự học và tự chủ.

**GDĐP: Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên Cần làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp. Nói điều em tự hào nơi mình sinh sống.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK, tranh. Phiếu bài tập.

**2. HS:** SGK

**III. CÁC *HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:** - Ôn lại kiến thức đã học  Sắp xếp các từ sau cho phù hợp mía, trâu, bác sĩ, chó, xoài, chạy, bay, bàn, vở, hôm qua, ông nội.  a) Từ ngữ chỉ người: ………  b) Từ ngữ chỉ con vật: ………  c) Từ ngữ chỉ cây cối: ………  d) Từ ngữ chỉ đồ vật: ………  e) Từ ngữ chỉ hoạt động: ………  g) Từ ngữ chỉ thời gian: ………- Gv nhận xét**2. Hoạt động hình thành kiến thức:**- GV giới thiệu bài: Bài thơ chúng ta luyện tập hôm nay *Chúng em là đẹp nhất* sẽ giúp các hiêu các bạn nhỏ, trong đó có các em là đẹp nhất, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.**\* HĐ 1:** Đọc thành tiếng- GV đọc mẫu bài *Chúng em là đẹp nhất*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**GDĐP: Chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên Cần làm gì để nơi các bạn ở ngày càng xanh sạch đẹp. Nói điều em tự hào nơi mình sinh sống.**\* **HĐ 2**: Đọc hiểu- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi theo cặp.- GV đọc lần lượt câu hỏi 1, câu hỏi 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh- GV nhận xét và chốt đáp án:+ Câu 1: Đánh dấu *v* vào ô trống trước ý đúng:a) Trong khổ thơ 1, trẻ em được so sánh với những gì*? ( Những nụ hoa, bông hoa*.)b) Những gì đã nuôi dưỡng bông hoa lớn lên*? ( Đất trời.)*c) Dòng nêu đúng các từ chỉ đặc điểm ở khổ thơ 3: ( *Vô tư, chân thật, đẹp*.)+ Câu 2: Những tiếng ở cuối dòng trong khổ thơ 3 bắt vần với nhau: *thật – Đất – nhất*.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành yêu cầu của câu hỏi 3.- GV HD câu mẫu- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- VD: a) Đặt câu nói về trẻ em: *Trẻ em là yêu thương.*b) Đặt câu nói về tình yêu thương dành cho trẻ em: *Mọi người đều yêu thương, quý mến trẻ em.*- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV mời các cặp HS trả lời câu hỏi trước lớp theo hình thức phỏng vấn.- GV nhận xét, khen ngợi HS.\* **Tiết 2**: **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:** **\* HĐ 1:** Nghe viết: Ngày mai lên sao kim- GV đọc mẫu bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*.- GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:+ Về nội dung: Bài thơ là sự tưởng tượng ngộ nghĩnh về vũ trụ, khao khát khám phá vũ trụ, cụ thể là đi lên sao Kim xem có gì trên đó.+ Về hình thức: Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.***\** HĐ 2:** Đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). - GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.**+** Chấm, chữa bài- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.**\* HĐ 3:** Viết 4 – 5 câu kể về một việc tốt đã làm- GV mời 1 HS đọc yêu cầu và gợi ý của BT 2.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS lên bảng trình bày bài viết.- GV gọi một số HS khác nhận xét.- GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** - Xem trước bài Chủ đề 10” Vui đến trường - GV nhận xét tiết học - tuyên dương | - HS lắng nghe.- HS trả lời - HS nghe - HS nghe - HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc:+ 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.+ HS đọc theo nhóm 3.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ, trả lời các câu hỏi theo cặp.- HS lắng nghe, trả lời nhanh câu hỏi, nghe GV chốt đáp án.- HS trả lời - HS trả lời - HS nghe - HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.- HS nghe GV hướng dẫn, nói và nhận biết về hình thức, nội dung của bài thơ.- HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe.- 1 HS đọc yêu cầu và gợi ý của BT 2.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS viết bài làm lên bảng.- Một số HS khác nhận xét.- HS lắng nghe. |  |

🖎………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...…………………...……………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 08 tháng 11 năm 2024**

**TOÁN - TIẾT 45 ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn lại cách thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Ôn một số trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

***\**** *Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*\* Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. GV: SGK***.

***2. HS:***

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

#  III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** | ***HT ĐB*** |
| --- | --- | --- |
| ***1.Khởi động:******Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới* GV bật nhạc bài Đếm sao.***2.Tthực hành, trải nghiệm:******Mục tiêu****: Kết nối với bài học mới.*- GV giới thiệu và ghi bài.- GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.**Bài 3/trang 55**a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.- Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.- Tổ chức thi đua giữa các nhóm:Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)+ Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.+ Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu- Gọi HS đọc yêu cầu.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm.- Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.**3. Củng cố và nối tiếp*****Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* - Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học.- Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.- GV nhận xét, tuyên dương | -HS tham gia múa hát theo.-HS nêu tên đè bài- HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.- HS thảo luận nhóm.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm.- Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày.- HS nói theo suy nghĩ. |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 08 tháng 11 năm 2024**

# HĐTN: KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* HS xây dựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.
* Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…
* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

ATGT:

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* ***1. GV: SGK***.
* ***2. HS: SGK***

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HT ĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Kế hoạch chăm sóc cây xanh. **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:*+ Nơi chăm sóc cây xanh.**+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.**+ Thời gian thực hiện.**+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.**+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.* - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.- GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình. - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần. - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình.  | - HS chia thành các nhóm. - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh. - HS ghi kết quả. - HS trình bày trước lớp.  |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………